

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/2/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Bộ Chính trị và Chính phủ về quản lý biên chế, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp; sắp

xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu quả quản lý hành chính nhà nước, nâng cao năng lực tự chủ và chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp công lập.

II. Nội dung, nhiệm vụ

1. Về công tác thông tin, tuyên truyền

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị*) tổ chức triển khai quán triệt đầy đủ các nội dung về quản lý biên chế, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Chính phủ, của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện.

- Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí của tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan có liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị

- Hoàn thành việc rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với hướng dẫn của các cơ quan trung ương quản lý ngành, lĩnh vực.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị bên trong; mối quan hệ công tác giữa các đơn vị bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì thực hiện.

2.2. Về sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đề án tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập; chuyển đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành Công ty cổ phần, đến năm 2025, giảm tối thiểu 58 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt 10% so với năm 2021.

- Chủ động rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị để giảm đầu mối, tinh gọn bộ máy, đáp ứng tiêu chí thành lập theo quy định.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.3. Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm

- Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026 bảo đảm mục tiêu, tỷ lệ tinh giản biên chế theo quy định.

- Rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và bộ quản lý ngành, lĩnh vực làm cơ sở xác định biên chế, quản lý biên chế theo vị trí việc làm.

- Xác định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở định mức quy định tại thông tư hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực và phù hợp với số lượng người làm việc được Bộ Chính trị giao cho tỉnh, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thường xuyên rà soát trình độ đào tạo, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sắp xếp, bố trí, sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; kịp thời tuyển dụng bổ sung đội ngũ công chức, viên chức có trình độ, năng lực thay thế, bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp đánh giá, phân loại chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hằng năm để làm cơ sở quản lý, sử dụng, đồng thời đưa những người không đáp ứng yêu cầu ra khỏi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm.

2.5. Đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế trong từng giai đoạn.

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện xã hội hóa phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh để đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, nhất là dịch vụ sự nghiệp giáo dục, có chính sách thuận lợi để thu hút các

tổ chức, cá nhân tham gia vào việc thành lập trường mầm non, phổ thông ngoài công lập ở những nơi có đủ điều kiện.

(Có biểu kế hoạch thực hiện các nội dung cụ thể kèm theo)

III. Giải pháp thực hiện

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được ra theo kế hoạch; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ công vụ.

3. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ.

4. Xác định việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại hằng năm đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Không đánh giá cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nếu không thực hiện, thực hiện không hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị

- Căn cứ Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng kế hoạch với nhiệm vụ và lộ trình thực hiện cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện Kế hoạch này cùng với chế độ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 18/NQ-TW, Nghị quyết 19-NQ/TW theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Theo dõi, đôn đốc, thẩm định đề nghị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

- Hướng dẫn xây dựng, thẩm định Đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ tại Kế hoạch này bảo đảm đúng quy định và phù hợp với thực tế của địa phương.

3. Sở Tài chính

- Tham mưu các nội dung về cơ chế tài chính; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện các nội dung về nâng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập và việc đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, trong đó lưu ý cơ chế ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; thẩm định các nội dung có liên quan theo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

- Bố trí, cân đối nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 6/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết (gửi Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất)./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn đại biểu QH và HĐND tỉnh;
- Cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TP Nội chính, HC-TC; TH (Huy);
- Lưu VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn